

Số: 46/2019/QĐST - HNGĐ

HĐ, ngày 06 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 824/2018/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1973. Địa chỉ cũ: số 463 Đội Cấn, phường C V, quận B Đ, thành phố Hà Nội. Nơi ĐKNKTT hiện nay: xóm 10, xã N H, huyện N T, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1982. Địa chỉ cũ: số 33B, tổ 4, ngõ 14, tổ dân phố 11, phường Q T, quận H Đ, thành phố Hà Nội. Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: số 41 cụm 4, tổ dân phố 8, phường Phú La, quận H Đ, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án ngày 25 tháng 02 năm 2019 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị Tuyết N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị Tuyết N cùng thống nhất thỏa thuận:

- Xác nhận kết quả phân tích gen (AND) số 72-10/HT2013 ngày 02/11/2013 của Trung tâm giám định sinh học pháp lý - Viện khoa học hình sự giám định là đúng. Anh T và chị N không yêu cầu giám định lại.

- Xác nhận cháu Ngô Đức Q (sinh ngày 26/10/2003) không phải là con chung của anh chị trong thời kỳ hôn nhân và xác định cháu Q là con riêng của chị Nguyễn Thị Tuyết N.

- Chị N có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con riêng là Ngô Đức Q (sinh ngày 26/10/2003) và có quyền yêu cầu chỉnh sửa, thay đổi giấy khai sinh của cháu Q theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Tuyết N nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị N đã nộp tại biên lai số 0002375 ngày 25/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H Đ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H Đ;
- THADS quận H Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Hòa